

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030; Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 09/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Tăng cường công tác bảo tồn, bảo vệ, tái tạo nguồn lợi thủy sản nhằm phục hồi và sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh; tổ chức khai thác, sử dụng chung bền vững nguồn lợi thủy sản; kết hợp hoạt động du lịch sinh thái gắn liền với bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản gắn với lợi ích, trách nhiệm của cộng đồng và phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội từng vùng; chia sẻ lợi ích, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc hưởng lợi từ khai thác, sử dụng nguồn lợi thủy sản hoặc hoạt động trong ngành, nghề có ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn lợi thủy sản nhằm nâng cao đời sống của dân cư trong khu vực.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Nâng cao nhận thức, năng lực, huy động được sự tham gia tích cực, tạo sự đồng thuận và khẳng định rõ ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng, lợi ích của tổ chức cộng đồng trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Xây dựng, kiện toàn mô hình đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản; thực hiện việc giao quyền cho các tổ chức cộng đồng (những nơi có điều kiện để thành lập tổ chức cộng đồng); thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại các khu bảo vệ theo quy định.

- Phục hồi và phát triển nguồn lợi thủy sản, hệ sinh thái thủy sản tại khu vực triển khai đồng quản lý bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Xây dựng quy chế phối hợp để thực hiện hiệu quả đồng quản lý giữa các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức cho cộng đồng trong công tác quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh:

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn phổ biến các quy định của pháp luật về thực hiện đồng quản lý trong cộng đồng dân cư, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn cách quản lý các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; trách nhiệm và quyền lợi của cộng đồng. Các hình thức tuyên truyền phù hợp với tập quán văn hóa, điều kiện và đối tượng của từng địa phương: Ứng dụng, khai thác các lợi thế của công nghệ số, mạng xã hội, hệ thống thông tin cơ sở; xây dựng các phóng sự, ấn phẩm; phát thanh, truyền hình trên báo, đài của địa phương,...

- Tổ chức học tập, chia sẻ kinh nghiệm cho chính quyền địa phương, tổ chức cộng đồng được giao quyền quản lý về cách thức quản lý, vận hành khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

2. Thực hiện quản lý các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản:

- Điều tra, khảo sát, đánh giá nguồn lợi thủy sản tại các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh làm cơ sở để tổ chức cộng đồng đưa ra phương án bảo vệ, tái tạo và khai thác bền vững nguồn lợi thủy sản.

- Xây dựng và ban hành quy chế quản lý trong tổ chức cộng đồng đối với khu vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản đã được phê duyệt phù hợp với Luật Thủy sản và điều kiện thực tế.

- Tổ chức quản lý các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn ở vùng ven bờ, vùng lộng và vùng nội địa trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 09/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 và Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Thực hiện tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Kiểm tra, giám sát việc thực thi quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản của các tổ chức đồng quản lý, địa phương được giao quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo quy định.

- Triển khai thực hiện công tác cấm mốc, biển báo, biển hướng dẫn, sơ đồ,... khu vực đồng quản lý, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Thả giống bổ sung, tái tạo một số loài thủy sản có giá trị kinh tế, khoa học, loài thủy sản bản địa, loài thủy sản đặc hữu tại các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; tăng cường quản lý các khu vực, loài thủy sản được tái tạo, phục hồi để bảo đảm hiệu quả.

3. Thành lập các tổ chức cộng đồng và thực hiện giao quyền quản lý cho các tổ chức cộng đồng tại các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản:

- Nghiên cứu, đánh giá điều kiện tự nhiên, dân cư và điều kiện kinh tế - xã hội tại từng khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản đã được phê duyệt, từ đó hỗ trợ về pháp lý để thành lập và đưa vào hoạt động các tổ chức cộng đồng tại những nơi có điều kiện phù hợp.

- Tổ chức giao quyền đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản phù hợp với nhu cầu của người dân theo hướng bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản kết hợp với phát triển du lịch sinh thái, du lịch nông thôn; đảm bảo sinh kế bền vững và an sinh xã hội.

- Khảo sát, nắm bắt thông tin hoạt động khai thác thủy sản tại các cộng đồng ngư dân; hướng dẫn thành lập mới hoặc kiện toàn lại các tổ chức cộng đồng (đối với các tổ chức cộng đồng đã thành lập) để công nhận và giao quyền tham gia bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

4. Đánh giá, nhân rộng và phát triển mô hình đồng quản lý:

Đánh giá hiệu quả của mô hình đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản định kỳ hàng năm làm cơ sở để phổ biến nhân rộng; trên cơ sở kết quả thực hiện, tiến hành nhân rộng các mô hình đồng quản lý ra cho các địa phương trong tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương triển khai thực hiện mô hình.

5. Một số công việc, nhiệm vụ ưu tiên thực hiện:

- Tuyên truyền, hướng dẫn, công nhận và giao quyền thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại các hồ chứa, hồ thủy điện, sông, suối và các thủy vực nội địa, vùng ven bờ đã xác định cho các tổ chức, cộng đồng ngư dân.

- Tổ chức thả giống thủy sản để tái tạo, phục hồi nguồn lợi thủy sản tại các vùng biển, thủy vực đã được giao quyền, đặc biệt đối với các loài thủy sản bản địa, ít di chuyển, loài thủy sản đặc hữu của vùng, khu vực, loài thủy sản có giá trị kinh tế cao để các loài thủy sản được tái tạo, phục hồi hệ sinh thái thủy sinh đặc trưng của từng địa phương.

- Công tác cấm mốc, biển báo tại các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Thành lập và kiện toàn tổ chức cộng đồng đồng quản lý tại các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; công nhận và giao quyền tham gia bảo vệ nguồn lợi thủy sản cho các Tổ Đồng quản lý đã được thành lập.

- Tăng cường hoạt động tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại các khu bảo vệ; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đặc biệt là các hành vi khai thác thủy sản bằng xung điện, chất nổ, chất độc và ngư cụ bị cấm.

- Hỗ trợ phát triển sinh kế và nâng cao năng lực thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại các tổ chức cộng đồng.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác thực thi pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; nâng cao năng lực tuần tra, kiểm tra, kiểm soát phát hiện xử lý hành vi vi phạm pháp luật cho lực lượng kiểm ngư ngành thủy sản, các lực lượng tại địa phương.

(Có Phụ lục nội dung, nhiệm vụ ưu tiên kèm theo)

III. KINH PHÍ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Kinh phí:

Thực hiện đa dạng nguồn vốn huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch:

- Nguồn ngân sách Nhà nước cấp hàng năm (chi đầu tư phát triển, đầu tư cơ sở hạ tầng, chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

- Kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án đầu tư công giai đoạn 2025-2030.

- Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và kinh phí hợp pháp khác.

- Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian thực hiện: Kế hoạch được thực hiện đến năm 2030.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình các địa phương có khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản thực hiện các nội dung của Kế hoạch nhằm quản lý tốt các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức tập huấn về việc chuyển giao nhiệm vụ quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Hàng năm, tổ chức sơ kết, tổng kết và xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Rà soát, cập nhật các văn bản, quy chế phối hợp giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường với các sở, ban, ngành, địa phương về quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; tham mưu xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các cơ chế, chính sách để hỗ trợ, thực hiện quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường và tổ chức cộng đồng để tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp các đơn vị có liên quan và các tổ chức cộng đồng được giao quyền đồng quản lý tổ chức tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm theo thẩm quyền tại khu vực thực hiện đồng quản lý, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Là cơ quan đầu mối tổng hợp, báo cáo, đánh giá tình hình triển khai quản lý các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định hoặc đột xuất theo yêu cầu báo cáo của cơ quan quản lý cấp trên; đồng thời tổng kết tình hình thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh các nội dung Kế hoạch phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chỉ đạo các lực lượng thực thi pháp luật trên biển phối hợp, tổ chức tuần tra, kiểm tra, kiểm soát hoạt động nghề cá trên biển và phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản theo thẩm quyền tại các khu vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản; giám sát chặt chẽ việc triển khai các chương trình, dự án liên quan đến khu vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên biển.

3. Công an tỉnh: Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, Công an cấp xã, phường thực hiện theo chức năng; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ban, ngành,

cơ quan, đơn vị liên quan nắm chắc tình hình, phát hiện sớm và ngăn chặn, xử lý theo quy định đối với các đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật tại các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

4. Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bố trí kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách địa phương hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định khác của pháp luật, đồng thời phối hợp nghiên cứu giải pháp và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai Kế hoạch.

5. Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện đầy đủ và hiệu quả công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các nhiệm vụ, kế hoạch, dự án,... đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 09/5/2024 và các văn bản hiện hành khác có liên quan.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh:

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lợi ích và trách nhiệm của cộng đồng tham gia hoạt động đồng quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, nâng cao nhận thức, hành động của các tầng lớp Nhân dân trong khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham gia, giám sát các hoạt động liên quan đến công tác đồng quản lý nguồn lợi thủy sản; hỗ trợ và huy động sự tham gia của cộng đồng trong thực hiện, kiểm tra, giám sát.

7. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức tuyên truyền về các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, các quy định của pháp luật liên quan đến khai thác thủy sản, công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản dựa vào cộng đồng.

- Đẩy mạnh giới thiệu các mô hình bảo vệ nguồn lợi thủy sản dựa vào cộng đồng, các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản có sự tham gia của cộng đồng,... để các địa phương học tập và nhân rộng.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh:

- Chủ trì thực hiện công tác quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo quy định, chủ động xây dựng và ban hành quy chế quản lý, kế hoạch quản lý phù hợp với điều kiện thực tế tại khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn.

- Công nhận và giao quyền tham gia bảo vệ nguồn lợi thủy sản cho các tổ chức cộng đồng trên địa bàn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức cộng đồng tổ chức thực hiện quản lý các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn.

- Tuyên truyền, tập huấn, phổ biến pháp luật về công tác quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Tuân tra, kiểm soát việc thực thi pháp luật và xử lý vi phạm tại các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn.

- Đối với các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn thuộc hai địa phương thì quản lý theo quy chế phối hợp quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn thuộc hai địa phương.

- Chủ động, ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch và có cơ chế chính sách cụ thể phù hợp với tình hình của địa phương để khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng, phát triển bảo vệ nguồn lợi thủy sản hiệu quả.

- Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh đến năm 2030. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- TT CN&CTTĐT tỉnh (để đ/t);
- Lưu: VT, NNMT (Q-05b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Văn